

### 1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Bảng phụ viết 3 câu hỏi gợi ý giúp học sinh làm bài tập 2.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

### 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Học sinh hát.</li><li>- Cho học sinh xung phong giới thiệu với các bạn trong lớp về tổ của em và hoạt động của tổ trong tháng 11.</li><li>- Nhận xét, tuyên dương học sinh.</li><li>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới.</li><li>- Ghi đầu bài lên bảng.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hát: “<i>Lớp chúng mình đoàn kết</i>”.</li><li>- 2 học sinh giới thiệu với các bạn trong lớp về tổ của em và hoạt động của tổ trong tháng vừa qua.</li><li>- Lắng nghe.</li><li>- Mở sách giáo khoa.</li></ul>
<b>2. HĐ thực hành (28 phút)</b> <p><b>*Mục tiêu:</b> Viết được đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) giới thiệu về tổ của mình (BT2).</p> <p><b>*Cách tiến hành</b></p>	
<b>Bài tập 2</b> <p><b>Làm việc cá nhân -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 1 học sinh nêu yêu cầu của bài tập: Viết được đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) giới thiệu về tổ của mình.</li><li>- Yêu cầu học sinh dựa vào gợi ý và phân kể trình bày ở tiết trước để viết vào vở.</li><li>+ <i>Tổ em có những bạn nào?</i></li><li>+ <i>Các bạn là người dân tộc nào?</i></li><li>+ <i>Mỗi bạn có đặc điểm gì?</i></li><li>+ <i>Tháng vừa qua các bạn đã làm được những việc gì?</i></li><li>- Hướng dẫn viết vào vở, cách trình bày.</li><li>+ Nhắc học sinh: các em không cần viết theo cách giới thiệu với khách tham quan. Vì vậy, các em chỉ viết những nội dung giới thiệu các bạn trong tổ và hoạt động của các bạn</li><li>- Giáo viên cho học sinh viết bài.</li><li>- Giáo viên mời 1 học sinh chia sẻ</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- 1 học sinh nêu yêu cầu của bài tập.</li><li>- <i>Tên các bạn...</i></li><li>- <i>...kinh</i></li><li>- <i>...</i></li><li>- <i>Thi đua học tốt, tập văn nghệ chào mừng 20.11.</i></li><li>- Học sinh viết bài cá nhân</li><li>- Học sinh giới thiệu về tổ mình.</li></ul>

<p>trước lớp.</p> <p>- Mời học sinh tham gia ý kiến. - Cả lớp và giáo viên nhận xét, tuyên dương một số bài viết hay.</p>	<p><i>VD tổ 2: Tổ em có 12 bạn. Đó là các bạn Giang, Thảo, Minh, Linh,... Mỗi bạn trong tổ em đều có những điểm đáng quý. Bạn Thảo là lớp trưởng, bạn luôn gương mẫu trong mọi công việc. Bạn Minh là lớp phó học tập, bạn học rất giỏi và hay giúp đỡ bạn bè. Trong tháng vừa qua bạn đã thi đua học tốt, tập văn nghệ chào mừng 20.11... và đã nhận được lời khen của các thầy, các cô, (...)</i></p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (1 phút)</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- Về nhà tiếp tục viết giới thiệu về tổ của mình.</p> <p>- Viết và gửi thư cho một bạn ở nơi khác giới thiệu về tổ mình để bạn hiểu hơn về tổ, lớp mình.</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**THỦ CÔNG:**

**CẮT, DÁN CHỮ V (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Biết cách kẻ, cắt, dán chữ V.
- Kẻ, cắt, dán được chữ V. Các nét chữ tương đối thẳng và đều nhau. Chữ dán tương đối phẳng.
- Với học sinh khéo tay: Kẻ, cắt, dán được chữ V. Các nét chữ thẳng và đều nhau. Chữ dán phẳng.

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng kẻ, cắt, dán được chữ V đúng quy trình kỹ thuật.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh thích cắt, dán chữ. Có ý thức giữ vệ sinh lớp học.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

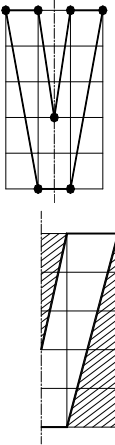
- Giáo viên: Mẫu chữ V. Tranh quy trình kẻ, cắt, dán chữ V, giấy màu, thước kẻ, bút chì, kéo, hồ dán.
- Học sinh: Giấy màu, thước kẻ, bút chì, kéo, hồ dán.

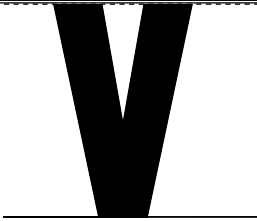
**2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra dụng cụ, đồ dùng học tập của học sinh và nhận xét.</li> <li>- Giới thiệu bài mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát bài: <i>Năm ngón tay ngoan.</i></li> <li>- Học sinh kiểm tra trong cặp đôi, báo cáo giáo viên.</li> </ul>
<p><b>2. HĐ quan sát và nhận xét (10 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh biết cách kẻ, cắt, dán chữ V.</li> <li>- Kẻ cắt dán được chữ V. Các nét chữ tương đối thẳng và đều nhau. Chữ dán tương đối phẳng.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>*Việc 1: Quan sát mẫu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên cho học sinh quan sát mẫu chữ V.</li> <li>+ <i>Chữ V rộng mấy ô, cao mấy ô?</i></li> <li>- Cho học sinh so sánh chữ V.</li> </ul> <p>- Giáo viên nhận xét.</p> <p><b>*Việc 2: Hướng dẫn học sinh kẻ, cắt, dán chữ H, U</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn quy trình trên hình vẽ:</p> <p><b>Bước 1: Kẻ chữ V</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kẻ cắt hình chữ nhật có chiều dài 5 ô, rộng 3 ô trên mặt trái của tờ giấy thủ công.</li> <li>- Chấm các điểm đánh dấu hình chữ V vào hình chữ nhật. Sau đó kẻ chữ V theo các điểm đã đánh dấu.</li> </ul> <p><b>Bước 2: Cắt chữ V</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gấp đôi hình chữ nhật đã kẻ chữ V theo đúng đường dấu giữa (mặt trái ra ngoài). Cắt theo đường kẻ nửa chữ V bỏ phần gạch chéo. Mở ra được chữ V như chữ mẫu.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Dán chữ V</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kẻ một đường chuẩn, đặt ướm chữ mới cắt vào đường chuẩn cho cân đối. Bôi hồ vào mặt kẻ ô của từng chữ và dán vào vị trí đã định.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>*Lưu ý:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh quan sát.</li> <li>- <i>Nét chữ rộng 1 ô, cao 5 ô.</i></li> <li>- <i>Chữ V có nửa bên trái và nửa bên phải giống nhau. Nếu gấp đôi chữ V theo chiều dọc thì nửa bên trái và nửa bên phải của chữ trùng khít nhau.</i></li> <li>- Học sinh theo dõi.</li> </ul> <p>- Học sinh quan sát.</p> 

<p>Quan sát, theo dõi và giúp đỡ học sinh còn lúng túng.</p>	
<p><b>3. HĐ thực hành (15 phút)</b></p>	
<p><b>*Mục tiêu:</b></p>	
<p>- Biết cách kẻ, cắt, dán chữ V. - Kẻ, cắt, dán được chữ V. Các nét chữ tương đối thẳng và đều nhau. Chữ dán tương đối phẳng.</p>	
<p><b>*Cách tiến hành</b></p>	
<p>- Giáo viên tổ chức cho học sinh tập kẻ, cắt chữ V trên giấy nháp. - Giáo viên theo dõi, hỗ trợ học sinh còn lúng túng. - Cho 2 học sinh lên thực hiện.  - Nhận xét một số bài kẻ, cắt chữ đẹp.</p>	<p>- Thực hành cắt, kẻ, dán chữ V trên giấy nháp: + Học sinh tập gấp, cắt chữ V. + Học sinh tập kẻ, cắt chữ V bằng giấy nháp. + Học sinh tập dán chữ V. + Đổi chéo sản phẩm, góp ý.</p>
<p><b>4. HĐ ứng dụng (4 phút)</b></p>	
<p><b>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	
<p>- Về nhà tiếp tục thực hiện gấp, kẻ, cắt chữ V. - Dùng các sản phẩm để trang trí vào góc học tập của mình.</p>	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 1):**

*(Chương trình hiện hành)*

**BÀI 29: CÁC HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Kể tên một số hoạt động diễn ra ở bưu điện tỉnh.
- Nêu ích lợi của các hoạt động bưu điện, truyền thông, truyền hình, phát thanh trong đời sống.

**2. Kỹ năng:**

- Ghi – nhớ địa chỉ, cách quay số điện thoại, cách giao tiếp qua điện thoại.

**3. Thái độ:** Bày tỏ suy nghĩ, chia sẻ thông tin hữu ích với người khác.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

## **II. CHUẨN BỊ:**

### **1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: Một số bì thư, điện thoại đồ chơi (cố định, di động).
- Học sinh: Sách giáo khoa.

### **2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b> - Yêu cầu học sinh trình bày các sưu tầm về tranh ảnh, họa báo nói về các cơ sở văn hoá, giáo dục, hành chính, y tế. - Nhận xét, đánh giá - Giới thiệu bài: <i>Khi em có người thân đi xa nhà, người ấy báo tin bình an cho gia đình biết bằng cách nào?</i> - <i>Nếu không có hoạt động của bưu điện thì chúng ta có nhận được những thư tín, những bưu phẩm từ nơi xa gửi về hoặc có điện thoại được không?</i> Để biết các hoạt động thông tin liên lạc diễn ra như thế nào, mời các em cùng tìm hiểu bài <b><i>Các hoạt động thông tin liên lạc.</i></b> - Ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh hát. - Học sinh trình bày.  - Nhấn qua người trung gian, viết thư, gọi điện thoại, nhắn tin qua điện thoại, gửi E-mail... - Học sinh lắng nghe.  - Mở sách giáo khoa.
<b>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Kể tên một số hoạt động diễn ra ở bưu điện tỉnh. - Nêu ích lợi của các hoạt động bưu điện trong đời sống. - Biết được ích lợi của các hoạt động phát thanh, truyền hình. - Học sinh biết cách ghi địa chỉ ngoài phong bì thư, cách quay số điện thoại, cách giao tiếp qua điện thoại. <b>*Cách tiến hành:</b>	
<b>Hoạt động 1: Thảo luận nhóm</b> <b>*Mục tiêu:</b> - <i>Kể tên một số hoạt động diễn ra ở bưu điện tỉnh.</i> - <i>Nêu ích lợi của các hoạt động bưu điện trong đời sống.</i> <b>*Cách tiến hành:</b>	

- Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận câu hỏi:  
+ *Kể về những hoạt động diễn ra ở nhà bưu điện tỉnh?*

+ *Nêu ích lợi của hoạt động bưu điện. Nếu không có hoạt động của bưu điện thì chúng ta có nhận được những thư tín, những bưu phẩm từ nơi xa gửi về hoặc có điện thoại được không?*

- Giáo viên yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

- Nhận xét.

- Giáo viên giới thiệu: Ở bưu điện tỉnh còn có dịch vụ chuyên phát nhanh thư và bưu phẩm, ngoài ra còn có cả gửi tiền, gửi hàng hoá, điện hoa qua bưu điện.

**\*Kết luận:** *Bưu điện tỉnh giúp chúng ta chuyển phát tin tức, thư tín, bưu phẩm giữa các địa phương trong nước và giữa trong nước với nước ngoài.*

### **Hoạt động 2: Thảo luận theo nhóm**

**\*Mục tiêu:** *Biết được ích lợi của các hoạt động phát thanh, truyền hình.*

**\*Cách tiến hành:**

- Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận câu hỏi: nêu nhiệm vụ, ích lợi của hoạt động phát thanh, truyền hình.

- Giáo viên yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

- Nhận xét

**\* Kết luận:**

- *Đài truyền hình, đài phát thanh là những cơ sở thông tin liên lạc phát tin tức trong nước và ngoài nước.*

- *Đài truyền hình, đài phát thanh giúp chúng ta biết được những thông tin về văn hoá, giáo dục, kinh tế,...*

### **Hoạt động 3: Thực hành**

**\*Mục tiêu:** *Học sinh biết cách ghi địa chỉ ngoài phong bì thư, cách quay số điện thoại, cách giao tiếp qua điện thoại.*

**\*Cách tiến hành:**

- Học sinh thảo luận nhóm và ghi kết quả ra giấy.

- *Những hoạt động diễn ra ở nhà bưu điện tỉnh là: gửi thư, gọi điện thoại, gửi bưu phẩm ...*

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

- Các nhóm khác nghe và bổ sung.

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh thảo luận nhóm và ghi kết quả ra giấy.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

- Các nhóm khác nghe, bổ sung.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên cho học sinh đóng vai nhân viên bán tem, phong bì và nhận gửi thư, hàng.</li> <li>- Một vài học sinh đóng vai người gửi thư, quà.</li> <li>- Một số học sinh khác chơi gọi điện thoại.</li> <li>- Nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh thực hiện chơi theo sự phân công của giáo viên.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu và ghi lại số điện thoại, địa chỉ của một người bạn ở nơi xa.</li> <li>- Thực hành gửi thư hỏi thăm sức khỏe và trao đổi tình hình học tập của bản thân cho một người bạn ở nơi xa theo địa chỉ tìm hiểu được.</li> </ul>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 2):**

*(Chương trình hiện hành)*

**BÀI 30: HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Kể tên một số hoạt động nông nghiệp của tỉnh ( thành phố ) nơi các em đang sống.

- Nêu lợi ích của hoạt động nông nghiệp.

**2. Kỹ năng:** Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin: Quan sát, tìm kiếm thông tin về hoạt động nông nghiệp nơi mình đang sống.

**3. Thái độ:** Biết trân trọng sản phẩm nông nghiệp.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

**\*KNS:**

- *Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin.*

**\*GD BVMT:**

- *Biết các hoạt động nông nghiệp, ích lợi và một số tác hại (nếu thực hiện sai) của các hoạt động đó.*

**\*TH QPAN:**

- *Nêu tác dụng của thông tin liên lạc trong cuộc sống*

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: Hình vẽ trang 58, 59 sách giáo khoa, tranh ảnh sưu tầm về các hoạt động nông nghiệp.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

## 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b></p> <p>- Yêu cầu học sinh kể về những hoạt động diễn ra ở nhà bưu điện tỉnh. Nêu ích lợi của hoạt động bưu điện. Nếu không có hoạt động của bưu điện thì chúng ta có nhận được những thư tín, những bưu phẩm từ nơi xa gửi về hoặc có điện thoại được không?</p> <p>- Giáo viên nhận xét.</p> <p>- Kết nối nội dung bài: <i>Chúng ta sống ở vùng nông thôn hay thành thị? Các em đã thấy gia đình mình nuôi những con vật gì? Trồng những cây gì?</i></p> <p>*GVKL: <i>Những hoạt động đó được gọi là hoạt động nông nghiệp. Bài học hôm nay chúng ta tìm hiểu về <b>Hoạt động nông nghiệp</b></i></p> <p>- Ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>- Học sinh hát.</p> <p>- Học sinh nêu.</p> <p>- Học sinh lắng nghe.</p> <p>- Mở sách giáo khoa.</p>
<p><b>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</b></p> <p>*<b>Mục tiêu:</b></p> <p>- Kể tên một số hoạt động nông nghiệp của tỉnh (thành phố) nơi các em đang sống.</p> <p>- Nêu lợi ích của hoạt động nông nghiệp.</p> <p>- Kể tên một số hoạt động nông nghiệp. Nêu được lợi ích của hoạt động nông nghiệp.</p> <p>- Thông qua triển lãm tranh ảnh, các em biết thêm và khắc sâu những hoạt động nông nghiệp.</p> <p>*<b>Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>Hoạt động 1: Hoạt động nhóm</b></p> <p>*<b>Mục tiêu:</b> <i>Kể tên một số hoạt động nông nghiệp. Nêu được lợi ích của hoạt động nông nghiệp.</i></p> <p>*<b>Cách tiến hành:</b></p> <p>- Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm quan sát các hình trang 58, 59 sách giáo khoa và thảo luận theo các gợi ý sau:</p> <p>+ <i>Hãy kể tên các hoạt động được giới thiệu trong hình?</i></p> <p>+ <i>Các hoạt động đó mang lại lợi ích gì?</i></p>	<p>- Học sinh quan sát và thảo luận nhóm và ghi kết quả ra giấy.</p> <p>+ <i>Ảnh 1: chụp người nông nhân đang chăm sóc cây cối, để không khí thêm trong lành.</i></p> <p>+ <i>Ảnh 2: chụp cảnh chăm sóc đàn</i></p>



- Giáo viên yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

- Giáo viên nhận xét và giới thiệu thêm một số hoạt động khác ở các vùng miền khác nhau như: trồng ngô, khoai, sắn, chè,...; chăn nuôi trâu, bò, dê,...

**\*Kết luận:** Các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản, trồng rừng ... được gọi là hoạt động nông nghiệp.

### **Hoạt động 2: Thảo luận theo cặp**

**\*Mục tiêu:** Kể tên một số hoạt động nông nghiệp. Nêu được lợi ích của hoạt động nông nghiệp.

#### **\*Cách tiến hành:**

- Giáo viên cho từng cặp học sinh kể cho nhau nghe về hoạt động nông nghiệp ở nơi các em đang sống

- Giáo viên cho một số cặp trình bày trước lớp.

- Giáo viên nhận xét.

### **Hoạt động 3: Triển lãm góc hoạt động nông nghiệp**

**\*Mục tiêu:** Thông qua triển lãm tranh ảnh, các em biết thêm và khắc sâu những hoạt động nông nghiệp.

#### **\*Cách tiến hành:**

- Giáo viên chia lớp thành các nhóm.

- Phát cho mỗi nhóm một tờ giấy lớn yêu cầu mỗi nhóm trình bày tranh theo cách nghĩ và thảo luận của từng nhóm.

- Cho từng nhóm bình luận về tranh xoay quanh nghề nghiệp và lợi ích của các nghề nghiệp đó.

- Giáo viên x chung và khen nhóm làm tốt nhất.

*cá – cung cấp cá cho con người làm thức ăn.*

+ *Ảnh 3: chụp cảnh gặt lúa – cung cấp cho con người thóc gạo để ăn.*

+ *Ảnh 4: chụp cảnh chăm sóc đàn lợn – cung cấp thức ăn cho con người.*

+ *Ảnh 5: chụp cảnh chăm sóc đàn gà – cung cấp thức ăn cho con người.*

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.

- Các nhóm khác nghe, bổ sung.

- Từng cặp học sinh kể cho nhau nghe.

- Học sinh trình bày trước lớp.

- Lớp nhận xét.

- Học sinh thảo luận nhóm và ghi kết quả ra giấy.

- Học sinh trình bày trước lớp.

- Lớp nhận xét.

3. HĐ ứng dụng (3 phút)	- Nêu các hoạt động nông nghiệp ở nơi em ở.
4. HĐ sáng tạo (2 phút)	- Cùng bạn bè, người thân tham gia các hoạt động nông nghiệp ở nhà, địa phương nơi mình ở.

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....  
 .....  
 .....

CHIỀU THỨ SÁU:

**BUỔI CHIỀU:**

**LUYỆN TIẾNG VIỆT:**

.....

**KĨ NĂNG SỐNG:**

**MỘT SỐ ĐIỀU THỨ VỊ VỀ TIỀN VIỆT NAM**

.....

**SINH HOẠT TẬP THỂ :**

**I. MỤC TIÊU:** *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị ND báo cáo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

**1. Lớp hát tập thể**

**2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:**

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét chung:
  - + Nề nếp:

---

---

.....

.....

.....

+ Học tập:

.....

.....

.....

***3. Phương hướng tuần sau:***

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....

.....

.....

***4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.***

.....